TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 -THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số : 129 /2025/HS -ST
Ngày 18 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 -THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàn và bà Phạm Tú Nhi

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16-Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/2025/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2025/QĐXXST-HS ngày 08/9/2025 đối với bị cáo:

Phan Hữu V, sinh ngày 11/01/2003 tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); thường trú: Ấp M xã P huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã P, tỉnh Vĩnh Long); giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; con ông Phan Hữu T, sinh năm 1978 và con bà Phan Thị Mỹ K, sinh năm 1983; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 2010; tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị bắt truy nã ngày 29/4/2025 (có mặt).

Bị hại:

1. Anh Hoàng Minh T1, sinh năm 1981; thường trú: Số I khu phố T phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt

2. Chị Nguyễn Mộng L, sinh năm 1981; thường trú: Số D khu phố T phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1.Chị Nguyễn Thị Kiều L1, sinh năm 1979; địa chỉ: Số C khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Bá T2, sinh năm 1997; thường trú: Ấp T xã C tỉnh An Giang, vắng mặt.

3. Anh Tô Văn V1, sinh năm 1998; thường trú: Ấp T xã T tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người chứng kiến: 1. Chị Lê Thị Hồng G; 2. Chị Nguyễn Thị Thu H (tất cả vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 25/10/2022, anh Hoàng Minh T1, chị Nguyễn Mộng L, chị Lê Thị Hồng G và chị Nguyễn Thị Thu H đến Quán "Hai Lúa" địa chỉ số C đường Ố, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh) do chị Nguyễn Thị Kiều L1 làm chủ để uống bia thì gặp Kim S (không rõ nhân thân quen biết xã hội với Nguyễn Thị Kiều L1), chị L rủ S uống bia cùng với nhóm. Lúc này Phan Hữu V và bạn gái V tên là Đ (chưa rõ nhân thân), Tô Văn V1 và N (bạn gái V1 không rõ nhân thân) cùng Nguyễn Bá T2 và Phạm Trung T3 (tên gọi khác: Đ1) cũng đang ngồi uống bia bàn bên cạnh.

Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 26/10/2022, Đ1 quay qua nhìn chị S nói "tối nay muốn ngủ với chủ quán 01 đêm", biết Đ1 nhỏ tuổi nhưng nói chuyện không tế nhị nên chị L nói "ngủ gì mà ngủ", cùng lúc này chị L nghe điện thoại và chửi tục, V1 tưởng chị L chửi nhóm của V1 nên V1 cầm ly bia thủy tinh đi đến chỗ chị L đang ngồi hỏi "mày gọi ai" rồi dùng ly bia đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào trán trái chị L. Chị G (hay còn gọi là T4), chị Thu H và chị S can ngăn, anh T1 đứng lên can ngăn thì Đ1 và V1 lao đến đánh anh T1 nên anh T1 cầm nồi lẩu trên bàn chống trả. V chạy đến hỗ trợ Đ1 và V1 dùng ly bia đánh anh T1 trúng vùng đầu, bàn tay phải gây thương tích. Cùng lúc này T2 thấy V, V1 và Đ1 đánh anh T1 nên T2 cầm ly bia thủy tinh đi đến chỗ anh T1 hỗ trợ Đ1, V và V1 đánh anh T1, chị L. T2 dùng ly bia thủy tinh ném trúng người anh T1 (T2 không nhớ trúng vị trí nào trên người anh T1), anh T1 gục ngã xuống đất và dùng 02 tay ôm đầu, Đ1 tiếp tục dùng tay trái giữ đầu anh T1, tay phải cầm ly bia thủy tinh đánh vào vùng sườn trái anh T1 nhiều cái. Chị L do bị đánh trúng vào đầu nên choáng voáng đứng gần đó thì V1 cầm ly bia thủy tinh xông đến đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng chẩm đầu sau bên trái chị L gây thương tích. Đồng thời dùng chân trái đạp 01 cái vào bụng chị L thì được chị T4 đứng cạnh đó can ngăn. V tiếp tục lấy 02 ly bia thủy tinh (tại bàn chị L) cầm trên 02 tay lao đến dùng tay phải đánh 01 cái từ trên xuống vào vùng đầu chị L, chị L giơ tay lên đỡ nên không trúng, V1 bỏ đi ra ngoài. Lúc này, Đ1 dùng tay, chân đánh anh T1 khi đang nằm dưới đất một lúc thì không đánh nữa. Chị L và chị T4 đi lại chỗ anh T1 thì bị Đ1 lấy nồi (loại hấp nghêu) bằng sành màu đen ném về phía chị L và chị T4 nhưng không trúng và chạy đến dùng tay phải đấm vào mặt chị L 01 cái và lấy vỏ chai bia Sài gòn đỏ đánh trúng vào vai chị L 01 cái thì được V và V1 can ngăn. Đen tiếp tục dùng chân phải đạp vào người anh T1 01 cái rồi cả nhóm bỏ đi. Bị gây thương tích nên chị L và anh T1 được chị H và chị T4 đưa đến Bệnh viện Đ2, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu.

Ngày 04/7/2023, anh Hoàng Minh T1 và chị Nguyễn Mộng L có đơn trình báo và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự cũng như giám định thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 500/2023/KLGĐ-TTPY ngày 29/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh B (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), đối với thương tích anh Hoàng Minh T1:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương trán trái 9,7 x 0,3cm, sẹo lành. Nứt sọ xoang trán trái, đã được điều trị nội khoa; Vết thương đỉnh trán 2,1 x 0,3cm, vết thương thái dương-đỉnh trái 1 x 0,5cm, vết thương vùng chẩm 1,3 x 0,2cm, sẹo lành; Vết thương mu bàn tay phải 3 x 0,3cm, sẹo lành; Sây sát da cẳng chân, bàn tay phải, đã lành.

2. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Minh T1 tại thời điểm giám định 14% phần trăm.

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương trán trái, nứt sọ xoang trán trái, vết thương đỉnh trán, vết thương thái dương - đỉnh trái, vết thương vùng chẩm, vết thương mu bàn tay phải; các vết sẹo có bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra. Xây sát da cẳng chân, bàn tay phải đã lành hiện không còn dấu tích, nên không xác định được cơ chế hình thành thương tích.

Tại công văn 179/CV-TTPY ngày 17/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) xác định: Bệnh nhân Hoàng Minh T1 nhập viện ngày 26/10/2022 trong tình trạng như sau: Bệnh tỉnh, Glasgow 15 điểm, niêm hồng, tiếp xúc tốt; mạch 90 lần/phút, huyết áp 120/70 mmHg, nhịp thở 20 lần/phút; vết thương trán 10cm, vết thương đỉnh trán 2cm, vết thương đỉnh trái 2cm, vết thương chẩm 2cm, vết thương mu bàn tay phải 4cm. CT scan: Gãy thành xoang trán trái. Điều trị: Nội khoa, khâu vết thương, kháng sinh, giảm đau.

Như vậy, theo ghi nhận của bệnh viện, thương tích của bệnh nhân T1 tương đối nhẹ, không có biểu hiện nguy kịch, không mất máu nhiều, không có chỉ định phẫu thuật cấp cứu, bệnh nhân vẫn tỉnh táo, sinh hiệu ổn định.

Do đó, cho phép nhận định: Trường hợp thương tích của bị hại Hoàng Minh T1 nếu không điều trị cấp cứu kịp thời, khả năng cũng không dẫn đến tử vong.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 508/2023/KLGĐ-TTPY ngày 29/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh B (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) đối với thương tích chị Nguyễn Mộng L, như sau: Vết thương trán trái 2,8 x 0,2cm, vết thương vùng chẩm trái 2,5 x 0,2cm, sẹo lành.

2. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Mộng L tại thời điểm giám định là 02% phần trăm.

3. Kết luận khác (nếu có): Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương trán trái, vết thương vùng chẩm trái: Sẹo bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tại công văn 178/CV-TTPY ngày 17/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) xác định: Bệnh nhân Nguyễn Mộng L nhập viện ngày 26/10/2022 trong tình trạng như sau: Bệnh tỉnh, Glasgow 15 điểm, niêm hồng, tiếp xúc tốt; mạch 90 lần/phút, huyết áp 120/80 mmHg, nhịp thở 20 lần/phút; vết thương trán 4cm, vết thương sau đầu 5cm; CT scan: Không phát hiện bất thường nhu mô não.

+ Điều trị: Khâu vết thương.

Như vậy, theo ghi nhận của Bệnh viện, thương tích của bệnh nhân L là các vết thương da nhẹ, không có biểu hiện nguy kịch, không mất máu nhiều, bệnh nhân vẫn tỉnh táo, sinh hiệu ổn định.

Do đó, cho phép nhận định: Trường hợp thương tích của bị hại Nguyễn Mộng L nếu không điều trị cấp cứu kịp thời, khả năng cũng không dẫn đến tử vong.

Tại các Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2024/HS-ST ngày 5/8/2024; Bản án 152/2025/HSST ngày 6/5/2025, của Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh) xét xử đối với Nguyễn Bá T2, Tô Văn V1 cũng như giải quyết về việc bồi thường cho các bị hại, xử lý vật chứng.

Đối với tên Đ1 (Phạm Trung T3) cùng tham gia gây thương tích cho chị L, anh T1. Ngày 25/10/2024 Phạm Trung T3 đã chết (giấy chứng tử số 611 ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Đồng Tháp) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Cáo trạng số 77/CT-VKS - KV16 ngày 20/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phan Hữu V về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 (gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Hữu V từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm tù.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt đồng thời lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc mình làm là sai, xin giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D (nay là Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Phan Hữu V: Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 26/10/2022, tại Quán "H" địa chỉ số C đường Ô, khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh vì nghi ngờ chị Nguyễn Mộng L chửi nhóm của mình nên Phan Hữu V đã cùng với Tô Văn V1, Nguyễn Bá T2, Phạm Trung T3 (Đen) dùng ly thủy tỉnh, chai bia thuỷ tinh, nồi bằng sành đánh vào vùng đầu, bàn tay phải, sườn trái của bị hại Hoàng Minh T1, Nguyễn Mộng Lam làm anh T1 thương tích 14%, chị L thương tích 02%. Hành vi trên của bị cáo V là hành vi của tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với hai tình tiết định khung tại khoản 1 Điều 134 là "dùng hung khí nguy hiểm", "có tính chất côn đồ". Bản cáo trạng số 77/CT– VKS- KV16 ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo V là có căn cứ pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 6 năm tù. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại L, T1 được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này Tô Văn V1 là người khởi xướng trong việc đánh chị L, dẫn đến Nguyễn Bá T2, Phan Hữu V và Phạm Trung T3 tham gia đánh và gây

thương tích chị L, anh T1. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo V với mức án nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo V có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án án, tiền sự. Tuy nhiên cũng xem xét sau khi sự việc xảy ra bị cáo bỏ trốn, bị bắt truy nã đã gây khó khăn cho công tác điều tra xét xử vụ án.

[7] Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng không phải là phạm tội có tổ chức do không có sự bàn bạc phân công cụ thể vai trò của từng người. Bị cáo Văn cùng các đồng phạm tham gia với vai trò thực hành. Do vậy, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp.

[8] Trong vụ án còn có Nguyễn Bá T2, Tô Văn V1 đã bị Tòa án nhân dân khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh xét xử cũng như việc giải quyết dân sự, vật chứng, Phạm Trung T3 đã chết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Xét đề nghị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt bị cáo V phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hữu V phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Hữu V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2025

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Q khoá 14.

Bị cáo Phan Hữu V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh (01);
- VKSND TP. Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Khu vực 16 – TP. Hồ Chí Minh (01);
- Công an TP. Hồ Chí Minh (01);
- THADS TP. Hồ Chí Minh (01);
- PV 06 - Công an TP. Hồ Chí Minh (01);
- PC 10 - Công an TP. Hồ Chí Minh (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú hoặc nơi phát hiện tội phạm (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- THA hình sự (04);
- Phân trại tạm giam khu vực Dĩ An (01);
- Lưu: Hồ sơ, văn thư (02);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Linh